

Nâng cao năng lực nghe hiểu cho sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Phạm Thị Hồng Quế*

*ThS. Bộ môn Ngoại ngữ, Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Received: 15/9/2023; Accepted: 29/9/2023; Published: 02/10/2023

Abstract: Listening skill is considered as an important skill in communication because it helps learners receive information about the world around. However, in the process of learning listening skill, learners may encounter many difficulties in understanding a conversation, a lecture or a speech in English. The article aims to identify difficulties in learning listening comprehension skill, and recommend some solutions to help non-majored students at the Hanoi University of Natural Resources and Environment overcome those difficulties as well as improve the ability of English listening comprehension.

Keywords: Listening skill, Hanoi University of Natural Resources and Environment, non-majored students.

1. Đặt vấn đề

Nghe - Nói - Đọc - Viết là 4 kỹ năng mà bất cứ người học nào cũng phải học khi học tiếng Anh, trong đó kỹ năng nghe (KNN) được xem là một kỹ năng quan trọng trong giao tiếp. KNN tiếng Anh không chỉ là nghe mà phải là nghe hiểu. KNN tốt sẽ hỗ trợ nhiều cho việc luyện nói của người học đồng thời giúp cho quá trình học tiếng Anh giao tiếp sẽ nhanh hơn. Bên cạnh đó, nếu người học nghe tốt, việc nâng cao vốn từ vựng cũng dễ dàng hơn rất nhiều. Tuy nhiên, trong quá trình học KNN, người học có thể gặp nhiều khó khăn để hiểu được một bài hội thoại, bài giảng hoặc một cuộc trò chuyện bằng tiếng Anh. Trong một số tình huống, người nói và người nghe đều có thể là nguyên nhân gây ra những khó khăn đó. Đây cũng chính là những khó khăn chung mà sinh viên (SV) Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội gặp phải. Vì vậy, việc nghiên cứu những khó khăn và đề xuất giải pháp giúp nâng cao năng lực nghe hiểu nghe cho SV không chuyên tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội là hết sức cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm nghe hiểu

Nghe có vai trò quan trọng trong đời sống hàng ngày. Nghe được các nhà khoa học định nghĩa theo nhiều cách khác nhau như sau:

Theo Harmer (2001), nghe là một “kỹ năng thu nhận” (receptive skill) - đó là khi người học tiếp nhận ý chính của văn bản thông qua những gì họ nghe. Thông qua việc hiểu giọng nói, phát âm, ngữ điệu, ngữ pháp, vốn từ mà người nói sử dụng người nghe tiếp nhận được thông tin và hiểu được ý nghĩa thông điệp của người nói. Field (1998:38) lại nhận định “Nghe là một quá trình trí tuệ không nhìn thấy được,

do đó rất khó mô tả. Người nghe phải phân biệt được các âm, hiểu được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp, nắm được trọng âm và ý định của người nói, có thể nhớ lại và hiểu được nó trong ngữ cảnh văn hóa-xã hội của phát ngôn”. Anderson & Lynch (1988: 21) đưa ra định nghĩa về nghe hiểu như sau: “Nghe hiểu nghĩa là hiểu những gì mà người nói đã nói. Người nghe có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình nghe bằng cách vận dụng kiến thức đa dạng của mình phân tích những gì anh ta nghe được để có thể hiểu phát ngôn của người nói”. Wolvin & Coakley (1985) định nghĩa nghe theo cách đơn giản hơn: “Nghe là quá trình cơ quan thính giác tiếp nhận, xử lý và xác định được thông điệp của lời nói”.

Các định nghĩa trên giúp chúng ta nhận ra rằng, nghe hiểu là một kỹ năng phức tạp chứ không phải đơn thuần chỉ có nhiệm vụ tiếp nhận âm thanh, mà nó còn đòi hỏi sự phân tích và xác định được thông điệp của lời nói để đáp ứng mục đích nghe nhất định.

2.2. Tổng quan về những khó khăn thường gặp trong quá trình học kỹ năng nghe

Goh (2000) xác định 10 khó khăn trong quá trình học nghe gồm có người nghe (1) không nhận được các từ mà họ biết trong băng nghe; (2) không nghe được nội dung sau khi họ cố gắng nghĩ đến nghĩa của từ; (3) không theo được tốc độ nghe; (4) bỏ lỡ mất phần đầu của băng nghe; (5) quá tập trung vào một phần hoặc không có khả năng tập trung; (6) dễ dàng quên các nội dung mà họ vừa nghe; (7) không có khả năng khái quát lại các nội dung vừa nghe; (8) không hiểu được trình tự các phần nghe; (9) biết được từ được nói ra nhưng không hiểu ý nghĩa của nó; (10) không xác định được ý chính của băng nghe. Hoàng Văn Vân và các cộng sự (2006) xác định người nghe thường

gặp khó khăn trong nghe âm tiếng Anh như cố gắng hiểu được tất cả các từ nhằm nắm bắt ý người nói, không hiểu được người bản ngữ khi họ nói nhanh và tự nhiên, phải nghe đi nghe lại nhiều lần, không nắm bắt tất cả các thông tin, không dự đoán được thông tin tiếp theo, và không tập trung khi nghe. Xác định các yếu tố làm ảnh hưởng đến KNN, Rubin (1994) đưa ra năm yếu tố ảnh hưởng đến KNN hiểu đó là: (1) do đặc điểm của bài nghe như tốc độ nói, chỗ dừng, trọng âm và vần điệu, (2) do đặc điểm người đối thoại như giới tính và độ thông thạo ngôn ngữ; (3) do đặc điểm bài tập như loại bài tập; (4) do đặc điểm người nghe như độ thành thạo ngôn ngữ, trí nhớ, sự tập trung, tuổi, giới tính, khả năng sử dụng ngôn ngữ thứ nhất, kiến thức nền và (5) do đặc điểm của xử lý thông tin khi nghe như việc dùng các chiến lược nghe. Như vậy, các yếu tố ảnh hưởng đến việc học KNN bao gồm cả yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan. Trong đó yếu tố chủ quan xuất phát từ phía người học như: khả năng ghi nhớ thông tin của người nghe, khả năng tập trung, độ thành thạo trong việc sử dụng ngôn ngữ, khả năng sử dụng ngôn ngữ thứ nhất, kiến thức nền về nội dung nghe, kỹ năng xử lý thông tin nghe, độ tuổi và giới tính của người nghe. Các nhân tố khách quan có thể nêu ra gồm: nội dung của băng nghe (thể loại đoạn băng nghe, nội dung chuyên ngành hay thường thức...), chất lượng của băng nghe (tốc độ, điểm dừng, yếu tố gây nhiễu trong băng nghe...), người thực hiện đoạn băng nghe (giọng nói, giới tính, trọng âm và ngữ điệu, độ thành thạo của ngôn ngữ...) và các tác vụ nghe (dạng bài, dạng câu hỏi...), môi trường thực hiện nhiệm vụ nghe (phòng cách âm, yếu tố gây nhiễu bên ngoài như tiếng nói chuyện, tiếng xe cộ...), trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ nghe (nghe loa, nghe tai nghe, nghe đài...). Đây là cơ sở để tác giả xác định các yếu tố ảnh hưởng đến việc học KNN tiếng Anh của SV và đề xuất một số giải pháp nâng cao việc học KNN cho SV đại học tại trường.

2.3. Một số khó khăn phổ biến của sinh viên không chuyên trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội khi học KNN hiểu

Dựa vào những khó khăn của người học đối với môn nghe theo quan điểm của các nhà khoa học trình bày ở trên cùng với kinh nghiệm giảng dạy nhiều năm tại trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, tác giả đã xây dựng nên những câu hỏi điều tra nhằm thu thập thông tin thực tế phục vụ cho quá trình nghiên cứu tìm ra những khó khăn mà sinh viên không chuyên thường gặp phải trong quá trình học KNN hiểu.

Trên thực tế, theo kết quả khảo sát gần 120 sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội thì có ba khó khăn phổ biến nhất trong

việc học nghe là: 1) Không nhận ra các âm tiếng Anh (56%), 2) Thiếu tập trung khi nghe (51%), 3) Khó có thể nắm bắt ý chính của bài nghe (76%).

2.3.1. Nguyên nhân của việc không nhận ra các âm tiếng Anh

Khi được hỏi về nguyên nhân của việc gặp khó khăn với các âm trong tiếng Anh, 56% SV tham gia khảo sát cho rằng họ không phân biệt được các âm trong tiếng Anh, các từ đồng âm, đặc biệt là các từ có cách phát âm tương tự nhau. 38% SV luôn nhầm lẫn giữa dạng phủ định và khẳng định. Đặc biệt 45% SV tham gia điều tra khẳng định rằng họ không thể nhận ra thông tin chính cần nghe là do một vài đặc điểm trong phát âm chuỗi lời nói (connected speech) trong tiếng Anh như: hiện tượng nuốt âm (elision), dạng yếu trong phát âm một số từ (weak form), hiện tượng đồng hóa âm vị (assimilation), hiện tượng rút gọn của từ (contraction), hiện tượng nối âm (linking)... Do vậy, việc SV không nhận ra các âm trong khi nghe chủ yếu là do (1) không phân biệt được các từ đồng âm và các từ có cách phát âm gần giống nhau, (2) nhầm lẫn giữa dạng khẳng định và dạng phủ định, đặc biệt là do (3) một số ảnh hưởng về phát âm chuỗi lời nói trong tiếng Anh.

2.3.2. Nguyên nhân của việc thiếu tập trung khi nghe

Theo số liệu thống kê khảo sát, 38% SV cho rằng nguyên nhân của việc thiếu tập trung là do họ luôn cảm thấy lo lắng và bị lơ đãng trong khi nghe, trong khi 34% SV thì cho rằng do họ thiếu kinh nghiệm nghe các đoạn băng hội thoại cũng như các bài phát biểu ở các nơi công cộng. 35% SV cho rằng họ bị thiếu tập trung khi học KNN là do cả 2 nguyên nhân trên. Từ những số liệu này ta có thể kết luận rằng SV thường mất khả năng tập trung khi học KNN là do (1) quá lo lắng và bị lơ đãng trong khi nghe và (2) thiếu kinh nghiệm nghe hội thoại và các bài phát biểu tại nơi công cộng.

2.3.3. Nguyên nhân của việc không thể nắm bắt ý chính của bài nghe

Số liệu thu được chỉ ra rằng 70% SV không thể nắm bắt ý chính của bài nghe. Khi được hỏi về nguyên nhân của việc này thì có tới 42% SV cho rằng họ không biết đâu là ý chính của bài nghe và đâu là thông tin quan trọng họ cần phải nghe. Đồng thời cũng có 41% SV trả lời rằng họ không thể suy luận được nội dung chính của bài nghe từ những từ ngữ quan trọng (key words) làm cho họ không nắm bắt được ý chính khi nghe. Có 30% SV chọn do cả hai nguyên nhân trên. Những số liệu trên cho thấy nguyên nhân của tình trạng khó có thể nắm bắt nội dung chính của bài nghe là (1) không phân biệt được thông tin quan trọng cần nghe và (2) không suy luận được ý chính của bài nghe từ những từ ngữ quan trọng.

2.4. Đề xuất các pháp khắc phục nhằm nâng cao năng lực nghe hiểu cho SV không chuyên tại Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

2.4.1. Nhận biết các từ đồng âm, chức năng của từ trong câu và sự khác nhau giữa câu khẳng định và phủ định.

Từ đồng âm tiếng Anh luôn được phát âm giống hệt nhau, do đó rất dễ gây ra hiểu sai nghĩa hoặc khó khăn cho người nghe, ví dụ như: “ate” và “eight”, “weight” và “wait”, “clothes” và “close”... Ngoài ra, trong tiếng Anh có những từ vừa đồng âm vừa đồng cách viết nhưng lại mang ý nghĩa hoàn toàn khác nhau (homonyms) như “match” và “match”, “mean” và “mean”, “ring” và “ring”. Vì thế, người nghe cần phải lưu ý dựa vào chức năng của từ đó trong câu, cấu trúc câu được tạo nên bởi từ đó, đặc biệt là ngữ cảnh của câu (context) để suy luận và hiểu đúng nghĩa mà người nói muốn truyền đạt.

Thêm vào đó, để tránh những nhầm lẫn đáng tiếc khi học KNN, GV cũng đóng vai trò vô cùng quan trọng. GV cần chú trọng hơn vào việc dạy SV học phát âm tiếng Anh bằng cách cung cấp cho SV các cụm từ đồng âm thường xuất hiện trong giao tiếp hàng ngày và yêu cầu SV thực hành phát âm các cụm từ đó nhiều lần để có thể phát âm chính xác các âm cuối (ending sounds). Đây cũng là một cách hiệu quả để phân biệt được các từ đồng âm. Ngoài ra, hiểu được bối cảnh câu chuyện đang diễn ra cũng giúp người nghe hiểu đúng nghĩa của từ.

Trong câu phủ định tiếng Anh, người ta thường dùng các trợ động từ trong câu. Ngoài ra, dạng phủ định của từ cũng có thể được tạo nên nhờ các phụ tố (tiền tố hoặc hậu tố) như: im- trong impossible, il- trong illegal, dis- trong dissatisfied, -less trong careless. Do đó, để tránh nhầm lẫn giữa dạng khẳng định và dạng phủ định trong bài nghe, người học cần đặc biệt chú ý đến các phụ tố, các trợ động từ cũng như một số yếu tố khác như giọng điệu của người nói và ngữ cảnh của câu.

2.4.2. Giúp SV rèn luyện tập trung khi học KNN

GV cần có những hoạt động hay trò chơi có liên quan đến chủ đề bài nghe trước khi nghe (pre-listening activities) nhằm khơi gợi hứng thú và sự tập trung của người học. Nếu cần thiết, GV cũng có thể cung cấp một số từ mới hoặc các từ khóa liên quan đến chủ đề bài nghe để trong quá trình nghe SV không bị lơ lửng và phân tán do cố đoán nghĩa của từ mới mà bỏ lỡ những thông tin khác trong bài nghe. GV cần cung cấp thêm các tài liệu nghe với các dạng bài nghe hội thoại diễn ra ở các nơi công cộng, cũng như các bài phát biểu, thuyết trình, nói chuyện về các chủ đề quen thuộc như thể thao, mua sắm, quảng bá sản phẩm,...

và yêu cầu SV luyện nghe thêm ở nhà. Ngoài ra, SV cũng có thể tự chọn cho mình cách luyện nghe với một tâm thái thoải mái, thư giãn với nội dung nghe phù hợp với trình độ của mình. Luyện nghe thường xuyên như vậy sẽ giúp SV cải thiện vốn từ vựng và làm quen với các cấu trúc câu được sử dụng trong những bối cảnh khác nhau trong giao tiếp. Nghe tiếng Anh nhiều cũng giúp SV hình thành thói quen nghe và sẽ dần có kinh nghiệm khi thực hiện các nhiệm vụ của KNN.

2.4.3. Giải pháp cho việc khó có thể nắm được ý chính của bài nghe

Việc khó nắm bắt ý chính của bài là do người nghe không phân biệt được đâu là thông tin chính, quan trọng của bài nghe. Hoặc cũng có thể người nghe không tìm được từ khóa quan trọng nên dẫn đến việc không thể suy luận được nội dung chính của bài nghe. Do vậy, trước khi nghe, người nghe cần đọc qua những câu hỏi yêu cầu, hoặc nghe chỉ dẫn trong băng đĩa để suy đoán thông tin cần nắm bắt và chủ đề của bài nghe. Sau đó, người nghe nghe một lượt mà không quá chú tâm vào việc hiểu nghĩa của từng câu mà chỉ nghe để tìm từ khóa của bài và hiểu nghĩa sơ bộ, sau khi biết được từ khóa hãy nghe đi nghe lại nhiều lần, dựa vào từ khóa đã xác định được người nghe sẽ dễ dàng nắm bắt ý chính của bài.

3. Kết luận

KNN hiểu đóng vai trò vô cùng quan trọng trong quá trình học ngoại ngữ vì nó giúp người học phát triển được kỹ năng giao tiếp cũng như luyện âm và nâng cao vốn từ vựng. Tuy nhiên, trong quá trình dạy và học KNN hiểu người học gặp khá nhiều khó khăn. Để giúp người học khắc phục những khó khăn trên, GV cần tìm hiểu nguyên nhân để từ đó có những giải pháp phù hợp. Những giải pháp được tác giả đưa ra trong bài viết này có thể giúp người học cải thiện năng lực nghe hiểu nếu được áp dụng một cách hợp lý. Bên cạnh đó, bản thân người học cũng cần phải kiên trì luyện tập, thực hành nghe, lựa chọn phương pháp và những bài nghe phù hợp với trình độ của mình. Sau cùng, người học cũng có thể sáng tạo thêm những phương pháp học khác giúp họ nghe được tốt và hiệu quả hơn.

Tài liệu tham khảo

1. Anderson, A. & Lynch, T. (1988). *Listening*. Oxford. Oxford University Press.
2. Field, J. (1998). *Skills and Strategies: towards a new methodology for listening*. Oxford. OUP.
3. Goh, C., 2000. A Cognitive Perspective on Language Learners' Listening Comprehension Problems. *System*, 28: 55-75.
4. Harmer, J. (2001), *The Practice of English Language Teaching*. Longman.